

MÔ HÌNH CHI, TỔ HỘI NÔNG DÂN NGHỀ NGHIỆP:

Một bước đổi mới phương thức hoạt động của Hội

| PHẠM XUÂN HỒNG - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức T.Ư Hội NDVN |



Đông chí Thảo Xuân Sùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch BCH T.Ư Hội NDVN (giữa) cùng các đại biểu thăm Mô hình "Chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp góp phần tham gia xây dựng kinh tế tập thể và liên kết tiêu thụ sản phẩm" tại xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động (Hưng Yên).

Từ hoạt động thực tiễn đã khẳng định, mô hình chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp là giải pháp đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đổi mới phương thức đoàn kết, tập hợp, thu hút hội viên nông vào tổ chức Hội Nông dân Việt Nam theo Kết luận số 62 - KL/TW, ngày 08/12/2009 của Ban Bí thư khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Tình hình nông nghiệp, nông dân

Nông dân là lực lượng đông đảo trong xã hội: Dân số sống ở nông thôn khoảng 60,9 triệu người; tỷ trọng lao động trong nông nghiệp 38,2% khoảng 20,9 triệu người. Tổng số hộ nông dân (ND) trên cả nước khoảng 12,2 triệu hộ; tổng số hộ sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trên cả nước là khoảng 8,6 triệu hộ. Trong những năm qua các cấp Hội đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động bằng các phong trào thi đua mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên, tạo được sự hấp dẫn thu hút ND vào tổ chức Hội; công tác vận động, tập hợp, phát triển, quản lý và nâng cao chất lượng hội viên ND luôn được chú trọng, củng cố, phát triển với hơn 10,2 triệu hội viên gắn bó với Hội.

Tuy nhiên, số lượng hội viên đang có xu hướng giảm dần và già hóa do quá trình đô thị hóa và chuyển dịch cơ cấu lao động. Tỷ lệ hội viên còn thấp so với tổng số hộ ở nông thôn và hộ ND. Nhiều nơi tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt còn thấp, chưa đều và thiếu sự gắn bó với tổ chức Hội; đối tượng kết nạp vào Hội chưa được mở rộng. Một số ND còn dễ bị các đối tượng xấu và thế lực thù địch lợi dụng, lôi kéo, kích động, vi phạm pháp luật.

Việc tập hợp và phát triển hội viên, ND ở những vùng có tốc độ đô thị hóa nhanh, vùng chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, ngành nghề, vùng sâu, vùng xa, trong các hợp tác xã, doanh nghiệp tư nhân ở nông thôn còn khó khăn, lúng túng và đang đứng trước những thách thức mới.

Yêu cầu đổi mới phương thức hoạt động và những kết quả bước đầu

Trước tình hình trên và những yêu cầu đặt ra cần phải đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam (NDVN), nhằm tuyên truyền tập hợp, đoàn kết nông dân; chăm lo, nâng cao đời sống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của ND; xây dựng giai cấp NDVN trong sạch, vững mạnh, thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò chủ thể trong phát triển nông nghiệp thịnh vượng, ND giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại, góp phần giữ vững, ổn định chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước.

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 62 - KL/TW, ngày 08/12/2009 của Ban Bí thư khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và sự chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng; Ban Thường vụ TƯ Hội NDVN ban hành Đề án số 24/HNDTW về xây dựng chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp. Qua 3 năm thực hiện, các cấp Hội đã thành lập được 683 chi hội nghề nghiệp, với 33.700 hội viên tham gia; 15.106 tổ hội nghề nghiệp, với 289.809 hội viên tham gia; quy mô các chi hội, tổ hội nghề nghiệp từ khi mới thành lập đến nay đều được mở rộng, số lượng thành viên tham gia ngày một tăng; hoạt động ngày càng hiệu quả, nền nếp, với ưu thế mô hình tổ chức gọn, số lượng hội viên vừa phải, quy chế hoạt động cụ thể, rõ ràng, chặt chẽ, nội dung sinh hoạt phù hợp, thiết thực, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của hội viên ND, tạo được mối liên kết chặt chẽ giữa hội viên với hội viên, giữa hội viên với doanh nghiệp, nhà khoa học, ngân hàng...

Thông qua các chi hội, tổ hội nghề nghiệp đã xây dựng được các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp giúp người nông dân liên kết, hợp tác trong sản xuất, kinh doanh, bước đầu hình thành cho hội viên ND tư duy sản xuất theo chuỗi giá trị. Qua đó, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, mở rộng quy mô sản xuất, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm. Đồng thời, các chi hội,



Tổ hội nghề nghiệp nuôi dê ở ấp Hòa Đức, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp (Hậu Giang).

tổ hội nghề nghiệp đã tổ chức các hoạt động cung ứng vật tư, phân bón, giống cây trồng, giống con nuôi, tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản, từ đó góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho hội viên. Mô hình chi hội, tổ hội nghề nghiệp đã tạo sự gắn kết giữa xây dựng tổ chức hội vững mạnh với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phát triển nông nghiệp bền vững và xây dựng nông thôn mới thông qua việc các hội viên liên kết, hợp tác trong sản xuất, kinh doanh; tạo nên tầng tiền đề phát triển kinh tế tập thể mà nòng cốt là tổ hợp tác, hợp tác xã trong nông nghiệp, nông thôn, xây dựng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị. Trong 3 năm (2016 - 2019) có 404 hợp tác xã, 2.212 tổ hợp tác được thành lập trên nền tảng từ các tổ hội nghề nghiệp, chi hội nghề nghiệp của Hội ND các tỉnh, thành phố.

Từ thực tiễn khẳng định, mô hình chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp là giải pháp đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đổi mới phương thức đoàn kết, tập hợp, thu hút hội viên vào tổ chức Hội NDVN theo Kết luận số 62 - KL/TW, ngày 08/12/2009 của Ban Bí thư khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Mô hình chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp từng bước khắc phục được phần lớn những nhược điểm, hạn chế, khó khăn, yếu kém trong sinh hoạt chi hội, tổ hội trong nhiều năm qua đó là: Sinh hoạt thất thường, nội dung sinh hoạt nghèo nàn, có nơi còn hình thức, tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt còn thấp.

Các buổi sinh hoạt của chi hội, tổ hội nghề nghiệp đã thu hút sự quan tâm, chú ý của hội viên hơn, từ chỗ sinh hoạt 3 tháng 1 kỳ trước kia còn khó khăn, thì đối với chi hội, tổ Hội ND nghề nghiệp việc sinh hoạt chi, tổ hội đã trở thành thường xuyên hơn có nơi 1 tháng sinh hoạt 2-3 kỳ và nhiều hơn khi cần thiết. Từ chỗ sự cần thiết phải có phụ cấp cho chi hội trưởng, thì vấn đề này không phải đặt ra đối với chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp.

Nội dung sinh hoạt của chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp phong phú, thiết thực hơn như: Trao đổi thông tin về thời tiết nông vụ, thị trường, giá cả, thiết bị, vật tư nông nghiệp, phương tiện sản xuất, các loại giống cây, con; phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất, phòng trừ dịch, bệnh, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, về sáng kiến, sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; cách thức lập dự án sản xuất kinh doanh, thủ tục vay vốn, quản lý, sử dụng hiệu quả vốn vay xây dựng mô hình kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao giá trị và tính cạnh tranh của sản phẩm, giúp hội viên có công ăn việc làm, thu nhập ổn định xóa đói, giảm nghèo và làm giàu bền vững. Xây dựng mối quan hệ đoàn kết, tương thân, tương ái, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động, sản xuất kinh doanh và cuộc sống sinh hoạt của hội viên góp phần động viên nhau cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vun đắp tình làng, nghĩa xóm trong cộng đồng dân cư...

Qua đó cũng phát huy được tinh tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo và trách nhiệm của hội viên. Hội viên

ND tin tưởng, gắn bó với tổ chức hội hơn, tự nguyện tham gia vào Hội; chất lượng đội ngũ cán bộ Hội cơ sở nhất là cán bộ chi hội, tổ hội được nâng lên rõ rệt, năng động hơn, sáng tạo hơn, kỹ năng điều hành và quản lý tốt hơn, tính gắn kết, cộng đồng trách nhiệm cao hơn, xây dựng tổ chức cơ sở Hội ngày càng vững mạnh, góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp cũng còn khó khăn, bất cập và những vấn đề đặt ra trong thời gian tới cần tập trung khắc phục đó là: Nhận thức của một bộ phận cán bộ, hội viên của Hội chưa thông suốt, còn khác nhau và chưa hiểu đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, tác dụng của xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp. Có nơi còn trông chờ, ỷ lại vào sự lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền và Hội cấp trên; chưa thực sự chủ động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thành lập. Việc thành lập chi hội, tổ hội nghề nghiệp còn nhiều khó khăn về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội...nhất là vùng miền núi, ven biển.

Một số nơi có thành lập chi hội, tổ hội nghề nghiệp nhưng hoạt động còn hình thức, chưa rõ nét và chưa đúng theo yêu cầu đặt ra, hiệu quả chưa cao. Việc lựa chọn, định hướng mô hình ngành nghề phù hợp với nhu cầu thực tế ở một số địa phương còn lúng túng, chưa rõ ràng; vai trò, trách nhiệm chi hội trưởng, tổ trưởng nghề nghiệp còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

Mối quan hệ giữa chi hội, tổ hội nghề nghiệp dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng chưa được làm rõ; liên kết, phối hợp giữa các hội viên trong chi hội, tổ hội nghề nghiệp, giữa hội viên với doanh nghiệp, với hợp tác xã còn hạn chế, nhất là việc liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, việc kết nối trong sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm cho hội viên nông dân chưa được rõ nét và chưa có hiệu quả.

Một số kinh nghiệm bước đầu rút ra trong việc xây dựng chi Hội, tổ Hội nông dân nghề nghiệp đó là:

Thứ nhất, phải thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tinh thần

sáng tạo của các cấp hội, cán bộ, hội viên, ND thực hiện xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp; gắn công tác tuyên truyền với tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên ND.

Thứ hai, các của chi hội, tổ hội nghề nghiệp phải kịp thời nắm bắt, giải quyết những khó khăn, bức xúc, tâm tư nguyện vọng của hội viên ND, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên ND.

Thứ ba, phải có sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, nhà khoa học là điều kiện quan trọng để xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp và giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh.

Giải pháp trong thời gian tới

Việc xây dựng mô hình tổ chức chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp là vấn đề cấp thiết trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội NDVN trong tình hình hiện nay theo phương châm hướng về cơ sở, vì ND. Chi Hội ND nghề nghiệp, tổ hội ND nghề nghiệp là đơn vị hành động, là cầu nối của ban chấp hành tổ chức cơ sở Hội với hội viên ND, được tổ chức theo thôn, bản, làng, khu phố, hợp tác xã và theo nghề nghiệp, nhằm tập hợp những hội viên cùng chí hướng, cùng sản xuất và tiêu thụ những sản phẩm ngày càng

có chất lượng theo chuỗi giá trị, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh và phát triển thương hiệu nông sản Việt Nam.

Trong những năm tới, các cấp Hội tập trung đẩy mạnh xây dựng chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động sẽ phát huy vai trò trung tâm và nòng cốt của Hội NDVN trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; nâng cao năng lực cho hội viên ND trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, góp phần xây dựng mẫu hình người ND thế hệ mới xuất sắc, tiêu biểu. Đổi mới, nâng cao tư duy tự lực, tự thân, năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, có khả năng dẫn dắt đồng đội hội viên ND cùng phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng cho gia đình và quê hương, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc VN.

Quan tâm thành lập chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp mới trong các thôn, bản, khu vực dân cư, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp, đơn vị. Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp Hội, cán bộ, hội viên ND về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích và trách nhiệm trong việc xây dựng chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp vì mục tiêu phát triển nông nghiệp thịnh vượng, ND giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại.

Một số mô hình chi tổ hội nghề nghiệp tiêu biểu: Chi hội sản xuất giống lúa chất lượng cao tại xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang với 91 thành viên, quy mô 80ha, năng suất bình quân 7 tấn/ha, doanh thu 3 năm là 1, 779 tỷ đồng, cho lợi nhuận bình quân/năm 254 triệu đồng, chi hội đã ký hợp đồng với Công ty Lương thực Tiền Giang để thu mua lúa.

Tổ hội tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thôn Hồng Thái, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên với 9 thành viên, quy mô diện tích 1,2ha, doanh thu 3 năm là 2,5 tỷ đồng, lợi nhuận bình quân/năm là 810 triệu đồng.

Tổ hội cà phê thôn Blo, xã A Dưk, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai với 20 thành viên, quy mô diện tích 24,6ha, doanh thu 3 năm 5, 25 tỷ đồng, lợi nhuận bình quân/năm là 1, 75 tỷ đồng.

Tổ sản xuất mắm phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc (An Giang) với 10 thành viên, quy mô 60 tấn/năm, tổng nguồn vốn để sản xuất, kinh doanh 7 tỷ đồng.

Một số chi hội, tổ hội bước đầu đã định hình và hình thành được mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị như Chi hội đan lồng sắt xã Điểm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.



Đà Nẵng hiện có 40 chi, tổ hội nghề nghiệp giúp ND phát triển kinh tế. Ảnh: DV

Khảo sát, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lựa chọn, phát huy thế mạnh ngành nghề, lĩnh vực của địa phương và nhu cầu tham gia chi, tổ Hội ND nghề nghiệp của hội viên, ND trên địa bàn; rà soát ND là thành viên các tổ hợp tác, hợp tác xã chưa là hội viên để tuyên truyền, vận động đăng ký tham gia chi, tổ Hội ND nghề nghiệp trong các hợp tác xã, tổ hợp tác. Những nơi hướng dẫn thành lập được các tổ hợp tác, hợp tác xã thì hướng dẫn, vận động thành lập luôn các chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp. Qua đó triển khai các hoạt động của Hội, kết nạp hội viên, xây dựng và củng cố tổ chức, mở rộng và khẳng định vị trí, vai trò, uy tín, ảnh hưởng của Hội ND các cấp.

Phát huy thế mạnh ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của địa phương để xây dựng chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp phù hợp, đảm bảo theo nguyên tắc: 5 cùng "*Cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cùng mối quan tâm; cùng có sự chia sẻ; cùng trách nhiệm và cùng hưởng lợi*" và 5 tự "*Tự giác, tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm*".

Thông qua các dự án đang được đầu tư vay vốn từ nguồn Quỹ Hỗ trợ ND, Ngân hàng Chính sách Xã hội, Ngân hàng NN&PTNT và các tổ chức tài chính, tín dụng khác và các chương trình, dự án hỗ trợ của Hội ND để xây dựng mô hình chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp. Lấy hội viên nông

dân sản xuất, kinh doanh giỏi có uy tín làm nòng cốt để xây dựng các chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp gắn với xây dựng các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới.

Phối hợp tổ chức tập huấn, đào tạo khoa học kỹ thuật vào sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, hỗ trợ vốn kinh doanh; tìm kiếm thị trường, bao tiêu sản phẩm cho hội viên ND ở các chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp. Chú trọng liên kết với các doanh nghiệp hỗ trợ hội viên ND ở các chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào các mô hình sản xuất nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi.

Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng mối liên kết trong sản xuất, kinh doanh giữa các hội viên nông dân, giữa hội viên ND với hợp tác xã, doanh nghiệp, nhà khoa học, ngân hàng, hiệp hội ngành hàng, nhà phân phối để sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn có hiệu quả ở nông thôn, đặc biệt là sản xuất an toàn theo chuỗi giá trị, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm, mở rộng thị trường, tăng thu nhập cho hội viên ND; tạo được mối liên kết chặt chẽ giữa hội viên với hội viên theo mô hình hoạt động ba loại hình Chi Hội ND nghề nghiệp - Hợp tác xã - Doanh nghiệp trong một chi Hội ND để khai thác những lợi thế của Luật Hợp tác xã, Luật Doanh nghiệp đảm bảo có tư cách pháp nhân trong việc liên kết, hợp tác,

ký kết các hợp đồng vay vốn, tiêu thụ nông sản.

Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và thực hiện nhất quán quan điểm "Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng" của Đảng ta, cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, nhất là cán bộ Hội cơ sở, chi hội trưởng, tổ trưởng tổ hội nghề nghiệp về phương pháp, kỹ năng tổ chức vận động quần chúng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, kiến thức về kỹ thuật nông nghiệp, tư duy kinh tế, kết hợp với tổ chức tham quan, học tập mô hình, kinh nghiệm từ những địa phương, đơn vị làm tốt, thành công. Nghiên cứu đưa cán bộ chi hội, tổ hội nghề nghiệp, hội viên sản xuất kinh doanh giỏi đi học tập mô hình sản xuất nông nghiệp ở nước ngoài theo Đề án của T.Ư và các tỉnh, thành Hội.

Các cấp Hội cần chủ động và tăng cường tham mưu với các cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; phối hợp với chính quyền các ban, ngành, các đoàn thể để khai thác thêm nguồn lực hỗ trợ các chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp hoạt động có hiệu quả. Xây dựng mối quan hệ phối hợp chỉ đạo giữa chi bộ Đảng và ban chấp hành Hội ND cơ sở trong việc định hướng nội dung, hình thức hoạt động của các chi Hội ND nghề nghiệp, tổ Hội ND nghề nghiệp nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. □